TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 17 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu

Ông Phạm Đình Thạch

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 39/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công T (tên gọi khác: Cu), sinh năm 1995, tại Đồng Nai; HKTT: thôn 1, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2019 đến nay; "có mặt".

2. Điểu N, sinh năm 1998, tại Bình Phước; HKTT: thôn 3, xã P huyện B, tỉnh Bình Phước; chổ ở: thôn Sơn Trung, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: S Tiêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Thị KĐen; có vợ: Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2019 đến nay; "có mặt".

- *Người bị hại:* Ông Ninh Văn Q, sinh năm 1986 "có mặt";

Trú tại: thôn 3, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nhâm Sỹ Tu, sinh năm 1995 "có mặt";

Trú tại: tổ 2, khu phố 3, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước;

2. Bà Đặng Thị Minh L, sinh năm 1970 "vắng mặt";

Trú tại: khu phố An Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1983 "vắng mặt";

Trú tại: thôn 2, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước;

2. Ông Bùi Văn C, sinh năm 1974 "vắng mặt";

Trú tại: thôn 2, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ án thứ nhất:

Nguyễn Công T và Điểu N là bạn của nhau. Khoảng 21 giờ ngày 27/5/2019 Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Click, biển số: 93T5-3838 chở Điểu N đi theo đường ĐT 760 hướng từ thôn 1, xã Phú Văn đi hướng thôn Cây Da, xã Phú Văn khi đi ngang qua nhà Ninh Văn Q thuộc thôn 3, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập thì T nhìn thấy ở sân nhà Q để 01 xe ba gác trên xe có máy cưa nhãn hiệu STILH361 màu cam- trắng, nên Q nảy sinh ý định trộm cắp và rủ N cùng thực hiện thì N đồng ý. Do đó, T chở N quay lại cổng nhà Q, N xuống xe đi bộ vào sân, lấy máy cưa trên thùng xe ba gác rồi cùng T mang về nhà T tại thôn 1, xã Phú Văn cất giấu. Sau đó, T chở N về nhà tại thôn Sơn Trung, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập. Khoảng 17 giờ, ngày 29/05/2019 T đem máy cưa trộm được đến của hàng mua bán máy cưa Mạnh Hùng tại khu vực chợ Phú Văn bán cho Trần Mạnh Hùng thì bị Q phát hiện. Q nhận ra máy cưa của mình và hỏi về nguồn gốc của máy cưa trên thì T nói là mua của một người đồng bào Stiêng nên Q đã chuộc lại máy cưa trên với số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, Q đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tang vật thu giữ gồm: 01 máy cưa hiệu STIHL 361 màu trắng, cam và số tiền 2.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 26 ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập thì giá trị chiếc máy cưa hiệu STIHL 361, màu cam trắng có giá trị 7.875.000 đồng.

Vụ án thứ hai:

Nguyễn Công T là người sử dụng ma túy từ năm 2013, khoảng 21 giờ ngày 29/05/2019 T điều khiển xe mô tô biển số 93T5- 3838 từ nhà ở thôn 1, xã P, huyện B đến khu vực tượng đài Chiến Thắng thuộc thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước gặp một nam T niên tên Phú (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.200.000 đồng ma túy. Người T niên trên đưa cho T một gói nylon ma túy. Sau đó, T đi về nhà lấy một ít ma túy ra sử dụng. Số ma túy còn lại T để sử dụng dần. Khoảng 10 giờ ngày 30/05/2019 T mang theo 01 hộp nhựa hình tròn màu xanh có chữ "Kim Yến" bên trong có 01 gói nylon màu trắng hàn kín chứa ma túy đá cùng 05 viên kẹo bạc hà đến quán cà phê Cát Bụi thuộc thôn 2, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập rồi lấy hộp nhựa đặt lên bàn thì bị Công an huyện Bù Gia Mập kết hợp Công an xã Phú Văn bắt quả tang cùng tang vật thu giữ gồm: 01 hộp nhựa màu xanh có chữ "Kim Yến", 05 cục chất dẻo; 01 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; và 01 xe mô tô biển số: 93T5-3838.

Căn cứ Kết luận giám định số 132 ngày 04/06/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 1,2332 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSBGM ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Công T về các tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Điểu N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của hai tội.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Điểu N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng. Đây là số tiền mà Ninh Văn Q đưa cho Nguyễn Công T để chuộc lại máy cưa. Q có yêu cầu T trả lại. Do đó, cần trả lại số tiền trên cho Q.

- Đối với 01 hộp nhựa màu xanh có chữ "Kim Yến", 05 cục chất dẻo màu xanh, 01 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số: 93T5- 3838 chủ sở hữu là của Nhâm Sỹ Tu (bạn của T), ngụ tại tổ 2, khu phố 3, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, ngày 30/5/2019 Nguyễn Công T mượn xe mô tô của Tu sử dụng vào việc phạm tội thì Tu không biết. Do đó, cần trả lại xe trên cho Tu.

Về trách nhiệm dân sự:

Ninh Văn Q đã nhận lại 01 máy cưa hiệu STIHL 361 màu trắng, cam và không có yêu cầu bồi thường gì. Do đó, không đề cập đến.

Tại phiên tòa người bị hại Ninh Văn Q xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ và diễn biến khách quan của vụ án tại phiên tòa: vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/5/2019, Nguyễn Công T và Điểu N đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy cưa hiệu STIHL 361 màu trắng, cam của Ninh Văn Q tại thôn 3, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá chiếc máy cưa hiệu STIHL 361 là 7.875.000 đồng. Và vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/5/2019, Nguyễn Công T đến khu vực tường đài Chiến Thắng thuộc thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước gặp một đối tượng mua 1.200.000 đồng ma túy rồi đem về sử dụng. Số còn lại, ngày 30/5/2019 T bỏ vào trong hộp nhựa hình tròn màu xanh có chữ

“Kim Yến” đem tới quán Cà phê Cát Bụi thuộc thôn 2, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang tổng số ma túy tàng trữ là 1,2332 gam Methamphetamine.

Do đó, các bị cáo Nguyễn Công T và Điểu N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Nguyễn Công T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Đối chiếu với hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Công T và Điểu N so với những quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cầu thành các tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Điểu N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo T về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và bị cáo N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo T, N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, bởi chất Methamphetamine là loại chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản L, nhưng bị cáo đã tàng trữ để sử dụng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng; muốn có ma túy để sử dụng nên các bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi biết được hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện bị cáo N đã đến Công an xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo N. Bị cáo T trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo; tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản

2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[6] Đánh giá vai trò của các bị cáo: Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, tuy nhiên cần đánh giá tính chất hành vi phạm tội cũng như vai trò từng bị cáo để cáo mức hình phạt sát đúng. Trong vụ án trộm cắp tài sản bị cáo T là người khởi xướng, thực hiện hành vi cất giấu và đưa tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ. Vì vậy, bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo N. Tiếp đến bị cáo Điểu N trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản mang ra đưa cho bị cáo T. Tuy nhiên, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, do đó bị cáo chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo T là phù hợp.

[6] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…", do đó bị cáo T có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T là người không có công việc ổn đinh, không có thu nhập. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo N từ 06 tháng đến 09 tháng tù là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận; xử phạt bị cáo T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có phần nghiêm khắc.

Đại điện Viện kiểm sát đề nghị xử L tang vật và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo T hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập chưa xác minh, làm rõ được do đó cần tách ra để cơ quan công an tiếp tục xác minh, xử L sau.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ninh Văn Q đã nhận lại 01 máy cưa hiệu STIHL 361 màu trắng, cam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Q không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng. Đây là số tiền mà Ninh Văn Q đưa cho Nguyễn Công T để chuộc lại máy cưa. Q có yêu cầu T trả lại. Do đó, cần trả lại số tiền trên cho Q.

- Đối với 01 hộp nhựa màu xanh có chữ "Kim Yến", 05 cục chất dẻo màu xanh, 01 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số: 93T5- 3838 chủ sở hữu là của Nhâm Sỹ Tu (bạn của T), ngụ tại tổ 2, khu phố 3, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, ngày 30/5/2019 Nguyễn Công T mượn xe mô tô của Tu sử dụng vào việc phạm tội thì Tu không biết. Do đó, cần trả lại xe trên cho Tu.

[11] Về án phí: Các bị cáo T, N phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T (tên gọi khác: Cu) phạm các tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 đối với tội "Trộm cắp tài sản" và tôi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Nguyễn Công T 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Công T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2019.

2. Tuyên bố bị cáo Điểu N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Điểu N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do ông Ninh Văn Q không có yêu cầu.

4. Về xử L vật chứng: Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,0452 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì được niêm phong số 123/20199, trên bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hải, cán bộ Lê Văn Nam và có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa hình tròn màu xanh nhãn hiệu "Kim Yến".

- Trả lại cho ông Ninh Văn Q số tiền 2.000.000 đồng.

- Trả lại 01 xe mô tô biển số: 93T5- 3838 không kính chiếu hậu bên phải, xe đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra cho chủ sở hữu ông Nhâm Sỹ Tu.

5. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản L và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án các bị cáo Nguyễn Công T và Điều N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Công